Thứ Năm ngày 21 tháng 11 năm 2024

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: **Toán**

Tên bài học: **Nhân một số thập phân với một số tự nhiên** ; Tiết: 54

Thời gian thực hiện: 21/11/2024

##### I.Yêu cầu cần đạt.

* + Thực hiện được phép nhân số thập phân với số tự nhiên.
  + Giải quyết các vấn đề đơn giản liên quan đến phép nhân số thập phân với số tự nhiên.
  + HS có cơ hội để phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; mô hình hoá toán học; giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

##### II.Đồ dùng dạy học.

GV: Hình ảnh phần Khởi động (nếu cần).

##### III.Các hoạt động dạy học chủ yếu.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV** | **HOẠT ĐỘNG HS** |
| **A.Hoạt động Mở đầu** | |
| GV có thể cho HS chơi “Hỏi nhanh – Đáp gọn” để giúp HS ôn lại:   * Nhân một số với số tự nhiên có hai chữ số; * Nhân một phân số với một số tự nhiên.   GV trình chiếu (hoặc treo bảng phụ có ghi) tình huống Khởi động lên cho HS đọc.  🡪 Hình thành phép nhân: **1,5 × 3 = ?**  🡪 Giới thiệu bài. | HS đọc các bóng nói. |
| **B. Hoạt động Hình thành kiến thức mới** | |
| **Ví dụ 1: Phép nhân 1,5 × 3 = ?** Có thể tiến hành theo trình tự sau:  – GV nêu vấn đề **1,5 × 3 = ?**  + Sửa bài, GV khuyến khích HS **trình bày** cách làm 🡪 GV hệ thống lại cách làm như SGK. | + HS (nhóm đôi) **nhận biết** các cách có thể thực hiện:   * Chuyển số thập phân thành phân số thập phân rồi thực hiện phép nhân phân số với số tự nhiên, rồi viết kết quả thành số thập phân. * HS cũng có thể chuyển phép nhân thành tổng các số hạng bằng nhau, rồi thực hiện phép cộng các số thập phân để tìm kết quả. * HS cũng có thể đặt tính rồi tính như phép nhân hai số tự nhiên.   + HS **thảo luận**: Thực hiện phép nhân.  + HS **trình bày** cách làm. |
| * GV **giới thiệu biện pháp tính:**   Để thực hiện phép nhân **1,5 × 3** ta có thể làm như sau (GV vừa vấn đáp vừa viết bảng lớp):  + **Đặt tính?**  + **Tính?**  + GV: Ở bài đặt tính rồi tính, ta cần lưu ý điều gì?  **Ví dụ 2: Phép nhân 0,32 × 24 = ?**   * Khi sửa bài, GV **khuyến khích** nhiều nhóm HS trình bày. (Có thể chọn các nhóm có kết quả khác nhau 🡪 Tạo tình huống sư phạm 🡪 GV hướng dẫn.)   + Khi đặt tính ta cần lưu ý điều gì?  + Khi tính ta cần lưu ý việc gì?   * GV gợi ý để HS giải thích:   Ở tích riêng thứ hai, tại sao lại viết chữ số 4 lùi vào một hàng?   * GV chỉ vào phép tính hàng dọc.   *Lưu ý:* Khi thực hiện phép nhân (viết) với số có hai chữ số: Muốn nhân một số thập phân với một số tự nhiên ta làm sao? | – HS vừa **nói** vừa **viết** vào bảng con:  + **Đặt tính**: Viết một thừa số ở trên, viết một thừa số ở dưới – Viết dấu nhân, kẻ gạch ngang.  + Nhân từ phải sang trái.   * **Nhân** như nhân hai số tự nhiên.  * **Đếm** xem trong phần thập phân của số thập phân có bao nhiêu chữ số, rồi dùng dấu phẩy **tách** ra   ở tích bấy nhiêu chữ số kể từ phải sang trái.   * **“Nhân”** → Khi tính lưu ý việc “có nhớ”. * **“Đếm”** * **“Tách”** → Đặc biệt lưu ý dấu phẩy ở tích. * HS (nhóm đôi) thực hiện.   + Đặt tính cẩn thận, đặt dấu phẩy ở tích.  + Có nhớ.   * 32 × 20 = 640   🡪 Thay vì viết đầy đủ là 640  🡪 Viết số 4 lùi vào một hàng  🡪 64 chục tức là 640.   * HS nói cách tính.   + Khi nhân để có tích riêng thứ hai: Chữ số đầu tiên bên phải viết ở hàng chục.  + Thường xuyên lưu ý “có nhớ”.   * Muốn nhân một số thập phân với một số tự nhiên ta làm như sau: * Đặt tính rồi **nhân** như nhân các số tự nhiên. * **Đếm** xem trong phần thập phân của số thập phân có bao nhiêu chữ số rồi dùng dấu phẩy **tách** ra ở tích bấy nhiêu chữ số kể từ phải sang trái. |
| **C.Hoạt động Luyện tập – Thực hành** | |
| ***Thực hành***  **Bài 1**  – Khi sửa bài, GV khuyến khích HS nói cách tính.  *Lưu ý:*  + GV cũng có thể đọc lần lượt từng phép nhân cho HS thực hiện vào bảng con. | – HS thực hiện (cá nhân) vào bảng con. |

|  |  |
| --- | --- |
| + GV luôn nhận xét và chỉnh sửa việc đặt tính và tính. | a) b) c) d)  – HS nói cách tính. |
| **D.Hoạt động Vận dụng – Trải nghiệm** | |
| ***Luyện tập***  **Bài 1:**  – Khi sửa bài, GV khuyến khích HS **giải thích** cách chọn phép tính. | * HS xác định bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì. * HS thực hiện cá nhân.   Bài giải  30,5 × 3 = 91,5  Trong 3 giờ xe máy đi được 91,5 km.   * HS giải thích cách chọn phép tính. * Ví dụ:   1 giờ: 30,5 km Gấp 30,5 km lên 3 lần   1. giờ: .?. km Lấy 30,5 km × 3 |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………..

……………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………….

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***